Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 08/10/2026 10:34:58

PHỤ LỤC 1

Quy mô, chỉ tiêu tuyển sinh học sinh vào học tại Trường Phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Kiên Mộc năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số: 1867/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Khối lớp	Số lớp	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu nội trú (ăn, ở tại trường)	Chỉ tiêu bán trú buổi trưa
1	**Cấp Tiểu học**	**12**	**325**	**325**	**0**
1.1	Lớp 1	2	55	55	0
1.2	Lớp 2	2	59	59	0
1.3	Lớp 3	2	58	58	0
	Tổng lớp 1,2,3	**6**	**172**	**172**	**0**
1.4	Lớp 4	3	85	85	0
1.5	Lớp 5	3	68	68	0
	Tổng lớp 4,5	**6**	**153**	**153**	**0**
2	**Cấp Trung học cơ sở**	**18**	**659**	**659**	**0**
2.1	Lớp 6	5	173	173	0
2.2	Lớp 7	4	161	161	0
2.3	Lớp 8	4	149	149	0
2.4	Lớp 9	5	176	176	0
	TỔNG CỘNG	**30**	**984**	**984**	**0**

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 08/10/2026 10:34:58

PHỤ LỤC 2

Quy mô, chỉ tiêu tuyển sinh học sinh vào học tại Trường Phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Khuất Xá năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số: 1867/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Khối lớp	Số lớp	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu nội trú (ăn, ở tại trường)	Chỉ tiêu bán trú buổi trưa
1	**Cấp Tiểu học**	**15**	**450**	**260**	**190**
1.1	Lớp 1	3	84	19	65
1.2	Lớp 2	3	98	51	47
1.3	Lớp 3	3	85	50	35
	Tổng lớp 1,2,3	**9**	**267**	**120**	**147**
1.4	Lớp 4	3	79	62	17
1.5	Lớp 5	3	104	78	26
	Tổng lớp 4,5	**6**	**183**	**140**	**43**
2	**Cấp Trung học cơ sở**	**21**	**745**	**745**	**0**
2.1	Lớp 6	5	183	183	0
2.2	Lớp 7	5	167	167	0
2.3	Lớp 8	5	181	181	0
2.4	Lớp 9	6	214	214	0
	TỔNG CỘNG	**36**	**1195**	**1005**	**190**

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 08/10/2026 10:34:58

PHỤ LỤC 3

Quy mô, chỉ tiêu tuyển sinh học sinh vào học tại Trường Phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Mẫu Sơn năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số: 1867 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Khối lớp	Số lớp	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu nội trú (ăn, ở tại trường)	Chỉ tiêu bán trú buổi trưa
1	**Cấp Tiểu học**	**16**	**548**	**414**	**134**
1.1	Lớp 1	2	60	30	30
1.2	Lớp 2	2	70	32	38
1.3	Lớp 3	3	105	85	20
	Tổng lớp 1,2,3	**7**	**235**	**147**	**88**
1.4	Lớp 4	4	141	128	13
1.5	Lớp 5	5	172	139	33
	Tổng lớp 4,5	**9**	**313**	**267**	**46**
2	**Cấp Trung học cơ sở**	**20**	**712**	**523**	**189**
2.1	Lớp 6	5	176	126	50
2.2	Lớp 7	5	179	147	32
2.3	Lớp 8	5	175	140	35
2.4	Lớp 9	5	182	110	72
	TỔNG CỘNG	**36**	**1260**	**937**	**323**

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 08/10/2026 10:34:58

PHỤ LỤC 4

Quy mô, chỉ tiêu tuyển sinh học sinh vào học tại Trường Phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Quốc Khánh năm học 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số: 1867/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Khối lớp	Số lớp	Tổng chỉ tiêu	Chỉ tiêu nội trú (ăn, ở tại trường)	Chỉ tiêu bán trú buổi trưa
1	**Cấp Tiểu học**	**12**	**408**	**408**	**0**
1.1	Lớp 1	2	71	71	0
1.2	Lớp 2	2	71	71	0
1.3	Lớp 3	2	71	71	0
	Tổng lớp 1,2,3	**6**	**213**	**213**	**0**
1.4	Lớp 4	3	100	100	0
1.5	Lớp 5	3	95	95	0
	Tổng lớp 4,5	**6**	**195**	**195**	**0**
2	**Cấp Trung học cơ sở**	**24**	**782**	**780**	**02**
2.1	Lớp 6	6	194	193	01
2.2	Lớp 7	6	203	203	0
2.3	Lớp 8	6	201	201	0
2.4	Lớp 9	6	184	183	01
	TỔNG CỘNG	**36**	**1190**	**1188**	**02**